|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Usecase number | UC2-2 | |
| Usecase name | Hủy đặt phòng | |
| Actor(s): | Lễ tân | |
| Maturiy: | Filled/ Focused | |
| Summary | Lễ tân sử dụng chức năng hủy đặt phòng, khi khách hàng yêu cầu hủy đặt phòng hoặc phiếu đặt phòng đã quá hạn nhận phòng, | |
| Basic course of events | Actor action | System action |
|  | 1-Chọn chức năng Hủy đặt phòng |  |
|  |  | 2-Hiển thị danh sách đặt phòng trạng thái “đang chờ nhận phòng” |
|  | 2-Lễ tân chọn cụ thể phiếu đặt phòng muốn hủy |  |
|  |  | 4-Hiển thị form hủy phòng |
|  | 5-Lễ tân điền lý do hủy phòng |  |
|  |  | 6-Kiểm tra thông tin hủy phòng  E1 |
|  |  | 7-Lưu thông tin hủy phòng  Cập nhật trạng thái của phiếu đặt phòng “Đã hủy” |
| Alternative Paths | Không có | |
| Exception Paths | E1 – Lễ tân không điền lý do hủy phòng  Thông báo “Lý do hủy phòng đang bị bỏ trống”, quay lại bước 4 | |
| Extension Points | Không có | |
| Trigger: | Lễ tân chọn “Hủy đặt phòng” | |
| Assumption | Không có | |
| Precondition | Lễ tân phải đăng nhập vào hệ thống | |
| Post condition | Không có | |
| Reference: Bussiness Rules | Khi hủy đặt phòng, khách sẽ không được hoàn lại tiền cọc | |
| Reference: Risks | Không có | |
| Author(s) | Trần Thị Thanh Nhàn | |
| Date | 7/11/2020 | |